TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA

Bản án số: 23/2017/HNGĐ- ST
Ngày: 05/12/2017

V/v: ly hôn và con cái

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Văn Quỳnh
2. Bà Triệu Thị Tình

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Minh Chữ - Thư ký tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy : Không tham gia

Ngày 05 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 125/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc ly hôn và con cái theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2017/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2017 giữa

Nguyên đơn: anh Nguyễn Đức Ph– sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: chị Lê Thị H– sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt theo quyết định tuyên bố mất tích số 03/2017/ QDDS- ST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện C

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 9 năm 2017, bản tự khai ngày 18 tháng 10 năm 2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn anh Nguyễn Đức Ph trình bày:

Về hôn nhân: anh và chị Lê Thị H được tự do tìm hiểu, yêu thương nhau và được hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục địa phương, có đăng ký

kết hôn ngày 21/02/1997 tại Ủy ban nhân dân xã C. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc và đã có 02 con chung. Đến năm 2013 vợ chồng mâu thuẫn, chị H bỏ nhà đi và có quan hệ với người khác, anh đã khuyên ngăn chị H quay về, nhưng chỉ được một thời gian ngắn đến tháng 9/2014 chị lại bỏ đi, anh đã đi tìm nhưng không biết chị H làm gì, ở đâu, nên anh đã làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện C tuyên bố chị H mất tích. Tòa án nhân dân huyện C đã tuyên bố chị H mất tích. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị H đã mất tích, để đảm bảo quyền lợi cho bản thân và các con, do vậy anh làm đơn xin được ly hôn chị H

Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung cháu Nguyễn Thị H, sinh ngày 24/11/1998 và cháu Nguyễn Thị Tr, sinh ngày 07/01/2004, anh nhận trách nhiệm nuôi cả hai cháu

Về tài sản : anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; căn cứ vào các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: anh Nguyễn Đức Ph và chị Lê Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Đến tháng 9/2014 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn chị H bỏ nhà đi không rõ tin tức, địa chỉ, nên anh Ph đã làm đơn đề nghị tuyên bố chị H mất tích.Tại Quyết định số 03/201703/2017/QĐDS- ST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện C tuyên bố chị Lê Thị H mất tích. Nay anh Ph làm đơn xin ly hôn chị H, xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh Ph và chị H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ khoản 2 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự xử cho anh Ph được ly hôn chị H

Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung cháu Nguyễn Thị H,sinh 24/11/1998 và cháu Nguyễn Thị Tr, sinh ngày 07/01/2004. Anh Ph có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu. Xét nguyện vọng nuôi con của anh Ph là chính đáng, cháu H đã thành niên, nên giao cho anh Ph có trách nhiêm nuôi dưỡng cháu Tr đến tuổi thanh niên. Còn trường hợp khi chị H trở về, có yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố mất tích và có yêu cầu thay đổi nuôi con thì Tòa án sẽ xem xét bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Về tài sản : Anh Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 56; Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 – Luật Hôn nhân gia đình 2014; Khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự khoản 4 điều 147-BLTTDS, điểm a khoản 1, Điều 24, Điểm a , khoản 5 Điều 27 – Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Đức Ph được ly hôn chị Lê Thị H

2. Về con cái: Công nhận hai cháu Nguyễn Thị H, sinh 24/11/1998 và cháu Nguyễn Thị Tr, sinh ngày 07/01/2004 là con chung của anh Ph và chị H. Giao cháu Nguyễn Thị Tr cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên

3. Về tài sản : anh Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét

4. Về án phí: anh Nguyễn Văn Ph phải chịu 300.000đ án phí DSST được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai thu số AA/2014/0000633 ngày 12/10/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C. Như vậy anh đã nộp đủ án phí DSST

Anh Nguyễn Đức Ph có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Lê Thị H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án ./.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã C;
- Các cơ quan hữu quan
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh